

Kon Tum, ngày 26 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch hành động phòng, chống bệnh không lây nhiễm tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2017-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 20/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản và các bệnh không lây khác, giai đoạn 2015 - 2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 3657/TTr-SYT ngày 22/12/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch hành động phòng, chống bệnh không lây nhiễm tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017 - 2020, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung: Không chế tốc độ gia tăng, tiến tới giảm tỷ lệ người mắc bệnh, tàn tật và tử vong sớm do các bệnh không lây nhiễm (KLN), trong đó ưu tiên phòng, chống các bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường (ĐTĐ), bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (COPD), hen phế quản (HPQ) nhằm góp phần bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe của nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

1.2. Mục tiêu cụ thể và chỉ tiêu đến năm 2020

a) *Mục tiêu 1:* Nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và tăng cường hiều biết của người dân trong việc phòng, chống các bệnh ung thư, tim mạch, ĐTĐ, COPD-HPQ và các bệnh KLN khác.

Chi tiêu:

- 100% các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, trường THPT xây dựng kế hoạch và đầu tư kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch.

- 60% người trưởng thành có hiều biết về nguyên nhân, tác hại, biện pháp phòng chống các bệnh ung thư, tim mạch, tăng huyết áp (THA), tai biến mạch máu não, nhồi máu cơ tim, ĐTĐ, bệnh COPD-HPQ và các bệnh KLN khác.

- 90% học sinh phổ thông trung học được trang bị kiến thức về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia, thuốc lá, trò chơi điện tử, dinh dưỡng không hợp lý và thiếu hoạt động thể lực.

b) Mục tiêu 2: Giảm thiểu các hành vi nguy cơ chính gây mắc các bệnh ung thư, tim mạch, tai biến mạch máu não, nhồi máu cơ tim, ĐTD, bệnh COPD-HPQ và các bệnh KLN khác.

Chi tiêu:

- Mỗi năm giảm ít nhất 3% tỷ lệ người trưởng thành, 1% tỷ lệ trẻ vị thành niên hút thuốc lá.

- Mỗi năm giảm ít nhất 1% tỷ lệ uống rượu, bia ở mức có hại đối với sức khỏe ở người trưởng thành, 2% tỷ lệ uống rượu, bia ở nhóm vị thành niên.

- Mỗi năm giảm ít nhất 3% mức tiêu thụ muối trung bình/người/ngày ở người trưởng thành.

- Mỗi năm giảm ít nhất 1% tỷ lệ thiếu hoạt động thể lực ở người trưởng thành.

c) Mục tiêu 3: Hạn chế sự gia tăng tỷ lệ người tiền bệnh, mắc bệnh, tàn tật và tử vong sớm tại cộng đồng do các bệnh ung thư, tim mạch, nhồi máu cơ tim, tai biến mạch máu não, ĐTD, bệnh COPD-HPQ.

Chi tiêu:

- Không chế tỷ lệ bị thừa cân béo phì ($BMI > 25$) dưới 25% ở người trưởng thành; không chế tỷ lệ thừa cân béo phì dưới 10% ở trẻ em dưới 5 tuổi.

- Không chế tỷ lệ có cholesterol máu cao ($> 5,0 \text{ mmol/L}$) dưới 35% ở người trưởng thành.

- Không chế tỷ lệ bị THA dưới 30% ở người trưởng thành.

- 50% số người bị THA được phát hiện; 50% số người phát hiện bệnh được quản lý, điều trị theo hướng dẫn chuyên môn.

- Không chế tỷ lệ bị tiền ĐTD ở người 30-69 tuổi dưới 16%.

- Không chế tỷ lệ ĐTD ở người 30-69 tuổi dưới 8%.

- 50% số người bị bệnh ĐTD và 55% số người tiền ĐTD được phát hiện; 50% số người phát hiện bệnh và 60% người phát hiện tiền ĐTD được quản lý, điều trị theo hướng dẫn chuyên môn.

- 50% số người mắc bệnh COPD được phát hiện ở giai đoạn sớm; 50% số người phát hiện bệnh được điều trị theo hướng dẫn chuyên môn.

- 50% số người bệnh HPQ được phát hiện và điều trị ở giai đoạn sớm, 50% số người bệnh HPQ được điều trị đạt kiểm soát hen, trong đó 20% đạt kiểm soát hoàn toàn.

- 40% số người mắc bệnh ung thư cổ tử cung được phát hiện ở giai đoạn sớm.

- Hàng năm giảm 2% tỷ lệ tử vong trước 70 tuổi do các bệnh ung thư, tim mạch, ĐTD và bệnh COPD.

d) Mục tiêu 4: Củng cố, nâng cao năng lực hệ thống y tế để tăng cường chất lượng và hiệu quả trong dự phòng, giám sát, phát hiện sớm, điều trị, quản lý bệnh ung thư, tim mạch, ĐTD, bệnh COPD-HPQ.

Chỉ tiêu:

- 100% y tế tuyến tỉnh, huyện, xã được đầu tư trang thiết bị phù hợp, nâng cấp cơ sở vật chất, kiện toàn mạng lưới để triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh KLN và triển khai thực hiện báo cáo thường quy bằng phần mềm quản lý bệnh KLN đúng theo quy định.

- 100% cán bộ y tế thực hiện công tác phòng, chống bệnh KLN tuyến tỉnh, huyện, xã, y tế thôn làng, được đào tạo nâng cao trình độ, tập huấn về dự phòng, giám sát, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý bệnh KLN; chăm sóc giảm nhẹ, chăm sóc cuối đời, chăm sóc bệnh nhân tàn tật tại nhà; dinh dưỡng hợp lý cho bệnh nhân mãn tính; tư vấn cai thuốc lá, cai rượu; sử dụng phần mềm quản lý bệnh KLN và quản lý sức khỏe, báo cáo thường quy.

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Lãnh đạo, tổ chức và quản lý:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác phòng chống bệnh KLN; chỉ đạo triển khai lồng ghép một số hoạt động vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; huy động sự tham gia của toàn xã hội vào công tác phòng chống bệnh KLN.

- Thành lập, kiện toàn ban chỉ đạo, chuyên trách phòng, chống bệnh KLN các tuyến tỉnh, huyện, xã. Phân công đơn vị làm đầu mối chịu trách nhiệm chung tuyến tỉnh, giao chỉ tiêu, nội dung hoạt động, quyền hạn cụ thể cho từng đơn vị theo đúng chuyên môn.

- Sử dụng đội ngũ y bác sĩ, điều dưỡng... đội ngũ cộng tác viên sẵn có tham gia vào các hoạt động phòng chống bệnh KLN.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát đôn đốc các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm bảo vệ sức khỏe người dân dự phòng nguy cơ gây bệnh KLN, đặc biệt là ở trẻ em.

2.2. Truyền thông, giáo dục chuyên đổi hành vi:

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, bằng nhiều hình ảnh khác nhau, nâng cao kiến thức người dân và tầm quan trọng của công tác phòng chống bệnh KLN đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.

- Triển khai các hoạt động truyền thông đại chúng với các loại hình, phương thức, nội dung phù hợp với từng vùng và từng nhóm đối tượng nhằm nâng cao hiểu biết và thực hành phòng bệnh hợp lý, đặc biệt là chế độ ăn uống, sinh hoạt gây thừa cân/béo phì.

- Tiếp tục thực hiện giáo dục dinh dưỡng và thể chất trong hệ thống trường học.

2.3. Hệ thống cung cấp dịch vụ và chuyên môn kỹ thuật y tế:

- Thường xuyên cập nhật, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ cho công tác dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị, quản lý bệnh ung thư, tim mạch, ĐTD, bệnh COPD-HPQ phù hợp với chức năng nhiệm vụ và phân tuyến kỹ thuật

của các cơ sở y tế, kể cả y tế tư nhân.

- Phối hợp, lồng ghép khám phát hiện bệnh KLN trong các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe tại các trường học, cơ quan, xí nghiệp.

- Đảm bảo các dịch vụ quản lý, theo dõi và chăm sóc liên tục cho người bệnh, cung cấp đủ thuốc thiết yếu cho điều trị bệnh tim mạch, ĐTD, bệnh COPD-HPQ và một số bệnh KLN khác theo quy định, đặc biệt ở tuyến xã.

- Triển khai các biện pháp khám sàng lọc phù hợp, hiệu quả để tăng cường phát hiện sớm và quản lý điều trị các bệnh ung thư, tim mạch, ĐTD, bệnh COPD-HPQ.

2.4. Đào tạo, ứng dụng nghiên cứu khoa học:

- Đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ trong các lĩnh vực liên quan đến kiểm soát các yếu tố nguy cơ bệnh KLN, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng tuyến. Bảo đảm đào tạo và đào tạo liên tục để cập nhật kiến thức, kỹ năng phòng chống bệnh KLN.

- Ưu tiên đào tạo lại cán bộ y tế tuyến xã (*Trạm Y tế, Y tế trường học, Y tế cơ quan, xí nghiệp và Y tế thôn bản*) thông qua chương trình đào tạo toàn diện và lồng ghép phòng, chống các bệnh KLN nhằm bảo đảm cung cấp dịch vụ trong dự phòng, quản lý điều trị và chăm sóc bệnh nhân mắc bệnh KLN tại Trạm Y tế và cộng đồng.

- Có cơ chế phù hợp để khuyến khích cán bộ y tế xã tham gia các hoạt động phát hiện sớm, giám sát và quản lý điều trị các bệnh KLN.

- Triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học cần thiết liên quan đến bệnh KLN trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu, tham gia các cuộc điều tra bệnh KLN trên phạm vi toàn quốc do tuyến Trung ương triển khai.

3. Nguồn kinh phí để thực hiện kế hoạch

- Nguồn Ngân sách nhà nước:

+ Nguồn chương trình mục tiêu Y tế - Dân số và nguồn chi sự nghiệp y tế được giao hàng năm của ngành để thực hiện.

+ Nguồn hỗ trợ từ ngân sách địa phương.

- Nguồn huy động từ cộng đồng, các tổ chức trong nước.

- Nguồn hỗ trợ từ các tổ chức nước ngoài.

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm toàn diện tổ chức thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

- Kiện toàn mạng lưới hoạt động các tuyến.

- Hàng năm, căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, các quy

định của pháp luật và Kế hoạch này, phê duyệt các chương trình, kế hoạch hoạt động từng năm của các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý. Kiểm tra, giám sát và tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh.

4.2. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Y tế cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh KLN giai đoạn 2017-2020 trong phạm vi chi sự nghiệp y tế giao hàng năm và đúng quy định hiện hành.

4.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp Sở Y tế kêu gọi, huy động vốn đầu tư phát triển cho hoạt động phòng, chống bệnh KLN trên địa bàn; đề xuất phân bổ vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước hàng năm để thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

4.4. Sở Công Thương:

- Tăng cường quản lý về kinh doanh thuốc lá, đồ uống có cồn và các sản phẩm khác thuộc phạm vi quản lý nhằm ngăn chặn tối đa yếu tố nguy cơ gây mắc bệnh KLN từ các sản phẩm này.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về nhãn minh bạch sản phẩm, in thông tin cảnh báo sức khỏe trên các sản phẩm thuốc lá, đồ uống có cồn và các sản phẩm khác có yếu tố nguy cơ gây bệnh KLN.

4.5. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Sở Y tế triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục thay đổi hành vi về dinh dưỡng phù hợp với từng lứa tuổi và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để dự phòng các bệnh KLN.

4.6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tăng cường quản lý, thanh tra, giám sát bảo đảm môi trường làm việc nâng cao sức khỏe cho người lao động, giảm thiểu các yếu tố nguy cơ gây bệnh KLN; chỉ đạo việc khám sức khỏe định kỳ nhằm phát hiện sớm, điều trị và phục hồi chức năng cho người lao động mắc bệnh KLN.

4.7. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo phát động các chương trình, phong trào rèn luyện thể dục - thể thao trong cộng đồng. Đây mạnh phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa - sức khỏe ở khu dân cư.

4.8. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các ngành liên quan chỉ đạo và hướng dẫn tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về phòng, chống các bệnh KLN, các yếu tố nguy cơ gây bệnh KLN.

4.9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tăng cường quản lý, thanh tra, giám sát bảo đảm thực phẩm sạch, nước sạch nông thôn; kiểm soát dư lượng phân bón, các chất tăng trưởng, chất kháng sinh, thuốc bảo vệ thực vật trong các sản phẩm nông nghiệp.

4.10. Bảo hiểm Xã hội tỉnh: Thực hiện chi trả các dịch vụ y tế theo quy định, tạo thuận lợi trong việc thanh quyết toán cho bệnh nhân, cơ sở khám chữa bệnh. Phổ biến, khuyến khích, vận động người dân tham gia BHYT.

4.11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện tại địa phương. Đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát, báo cáo tiến độ và kết quả việc thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4.12. Đề nghị Ủy ban MTTQ tỉnh, Hội người cao tuổi và các đoàn thể chính trị - xã hội: Phối hợp với ngành Y tế và các địa phương chỉ đạo các tổ chức thành viên, các hội viên, đoàn viên tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân hưởng ứng thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh KLN tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2017-2020.

Điều 2. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan và các địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch theo nội dung đã được phê duyệt; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ hàng năm báo cáo Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Giám đốc Sở Y tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh, các đoàn thể;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- CVP UBND tỉnh, PVP phụ trách;
- Lưu VT, KGVX3, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thị Nga